

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về chủ trương đầu tư các dự án**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**  
**KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tại Tờ trình số 7716/TTr-Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 04 tháng 11 năm 2020 về trình phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa-Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định chủ trương đầu tư các dự án, gồm:

1. Xây dựng hệ thống xử lý nước thải, hệ thống sân đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ tại Trung tâm xạ trị và Y học hạt nhân Bệnh viện Ung bướu Nghệ An (tại Phụ lục 1);

2. Xây dựng Cầu Khe Đá, xã Đông Văn, huyện Tân Kỳ (tại Phụ lục 2);

3. Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thượng Sơn, huyện Đô Lương (tại phụ lục 3);

4. Cầu Đồng Ruồng qua sông Biên Hòa và đường giao thông nông thôn liên xã Long Thành đi xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành (tại phụ lục 4).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này, quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVII, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- VP Quốc hội, VP Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Sơn**

## Phụ lục 1

### Chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải, hệ thống sân đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ tại Trung tâm xạ trị và Y học hạt nhân Bệnh viện Ung bướu Nghệ An

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 13/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

1. Tên dự án đầu tư: xây dựng hệ thống xử lý nước thải, hệ thống sân đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ tại Trung tâm xạ trị và Y học hạt nhân Bệnh viện Ung bướu Nghệ An

2. Mục tiêu đầu tư: hoàn thiện, đồng bộ hệ thống cơ sở vật chất và các hạng mục phụ trợ tại Trung tâm xạ trị và Y học hạt nhân-Bệnh viện Ung bướu để phục vụ công tác khám và điều trị bệnh nhân. Đồng thời, góp phần giảm tải cho cơ sở số 60, đường Tôn Thất Tùng, thành phố Vinh.

#### 3. Quy mô đầu tư

Đầu tư một số hạng mục phụ trợ trong tổng mặt bằng Bệnh viện Ung bướu tại xã Nghi Liên và Nghi Kim đã được UBND tỉnh Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 2252/QĐ.UBND-ĐTĐXD ngày 23/5/2014. Cụ thể như sau:

- Hệ thống xử lý nước thải với công suất 160 m<sup>3</sup>/ngày đêm, tương ứng quy mô 250 giường bệnh (vị trí 10A bản vẽ QH xây dựng 1/500);

- Nhà để xe (vị trí số 14 – bản vẽ QH xây dựng 1/500): Tổng diện tích 700 m<sup>2</sup>, bao gồm 02 vị trí quanh hạng mục nhà số 06 và 07 có diện tích lần lượt 340m<sup>2</sup>; 360m<sup>2</sup>;

- Sân đường nội bộ, vỉa hè bao quanh các hạng mục nêu trên. Đường rộng 7,5 m, vỉa hè 1m. Gồm 02 đoạn: Đoạn 1: Từ nhà bảo vệ phía Tây Nam giáp đường Quy hoạch 30m (nằm giữa hạng mục 09 và hạng mục số 07) kéo dài đến hạng mục 10B dài 120 m. Đoạn 2: Đoạn vuông góc với đoạn 1, từ vị trí hạng mục 10A đến vị trí hạng mục số 13 dài 70m;

- Đường nội bộ kết nối với đường gom Quốc Lộ 1A (Đường rộng 7,5m, vỉa hè 1m. Một số đoạn mặt đường rộng 10,5m theo quy hoạch) gồm 02 đoạn: Đoạn 1 dài 75 m: Từ vị trí đường nội bộ phía bên trái nhà Trung tâm xạ trị nhìn từ Quốc lộ 1A song song với hạng mục số 03 và 15 đi ra đến đường Quy hoạch 30 m phía Tây dự án. Đoạn 2 dài 352 m: Điểm giao vuông góc với đoạn 1 từ vị trí hạng mục số 15 đi thẳng ra điểm giao đường gom Quốc lộ 1A;



- Nhà giải trí của nhân viên (vị trí 06 – bản vẽ QH xây dựng 1/500) cao 1 tầng diện tích xây dựng bằng diện tích sàn: 481 m<sup>2</sup>;

- Nhà an ninh bảo mật (vị trí 07 – bản vẽ QH xây dựng 1/500) cao 1 tầng, diện tích xây dựng bằng diện tích sàn: 308 m<sup>2</sup>;

- Đường dạo bao quanh nhà giải trí của nhân viên, nhà an ninh bảo mật và đường dẫn nội bộ: Diện tích 3000 m<sup>2</sup>;

- Hạng mục cây xanh: trồng cỏ lá tre và cây xanh bóng mát trong các bồn hoa được xây dựng.

#### 4. Nhóm dự án: nhóm C

5. Tổng mức đầu tư dự án: 29.987 triệu đồng (Hai mươi chín tỷ, chín trăm tám mươi bảy triệu đồng).

#### 6. Cơ cấu nguồn vốn

- Năm 2020: dự kiến bố trí 16.987 triệu đồng. Trong đó, 12.000 triệu đồng từ nguồn vượt thu ngân sách tỉnh năm 2019 (tiền sử dụng đất); 4.987 triệu đồng từ Quỹ phát triển sự nghiệp và hợp pháp khác của Bệnh viện Ung bướu Nghệ An.

- Năm 2021: dự kiến bố trí 9.000 triệu đồng. Trong đó, 4.000 triệu đồng từ nguồn sự nghiệp y tế ngân sách tỉnh; 5.000 triệu đồng từ Quỹ phát triển sự nghiệp và hợp pháp khác của Bệnh viện Ung bướu Nghệ An.

- Năm 2022: dự kiến bố trí 4.000 triệu đồng từ nguồn sự nghiệp y tế ngân sách tỉnh.

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Nghi Kim và xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

8. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: thực hiện dự án trong thời gian 18 tháng, kể từ khi đủ điều kiện khởi công, dự kiến từ năm 2020 đến năm 2022.

9. Hình thức đầu tư: xây dựng mới.



## Phụ lục 2

**Chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng Cầu Khe Đá,  
xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 13/11/2020  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)*

1. Tên dự án đầu tư: Xây dựng Cầu Khe Đá, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ.
2. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư xây dựng cầu mới để thay thế tràn Khe Đá thường xuyên bị ngập sâu, gây ảnh hưởng giao thông chia cắt vào mùa mưa lũ, ảnh hưởng đến việc ứng cứu bão lụt tại xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ nhằm đảm bảo đi lại thuận lợi và an toàn cho nhân dân, các em học sinh đi học, tránh các hậu quả trực tiếp ảnh hưởng đến tính mạng và tài sản của nhân dân, phục vụ nhu cầu giao thương, sản xuất của nhân dân xã Đồng Văn và Tân Hợp, góp phần phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống nhân dân trong vùng hưởng lợi.
3. Quy mô đầu tư:
  - \* *Phần cầu:*
    - + Cầu vĩnh cửu bằng BTCT.
    - + Tải trọng: HL93 (TCVN 11823:2017)
    - + Bề rộng cầu:  $B = (8,0 + 2 \times 0,5) \text{ m} = 9,0 \text{ m}$ . Chiều dài cầu khoảng 70 m.
  - \* *Đường hai đầu cầu:*
    - Đường cấp V (TCVN 4054-2005), nền đường rộng 7,5m; mặt đường rộng 5,5m. Tổng chiều dài khoảng 150m.
4. Nhóm dự án: Nhóm C
5. Tổng mức đầu tư dự án: 19.000 triệu đồng (*Mười chín tỷ đồng*).
6. Cơ cấu nguồn vốn:
  - + Ngân sách tỉnh hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh trong dự toán hàng năm, nguồn vượt thu: Tối đa không quá 12.000 triệu đồng;
  - + Nguồn kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ Trung ương hỗ trợ: 1.500 triệu đồng;
  - + Ngân sách huyện Tân Kỳ: 3.000 triệu đồng;
  - + Ngân sách xã Đồng Văn và huy động nguồn hợp pháp: bố trí phần còn lại để hoàn thành công trình.
7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ.
8. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: Không quá 03 năm kể từ ngày khởi công xây dựng, dự kiến 2020-2022.
9. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới



### Phụ lục 3

**Chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thượng Sơn, huyện Đô Lương**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 13/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thượng Sơn, huyện Đô Lương.

2. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất để thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng thu nhập cho người dân lao động và tăng thu ngân sách. Đồng thời, phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần; làm cơ sở cho phát triển các ngành nghề phù hợp với địa phương.

3. Quy mô đầu tư:

- Đường nội bộ CCN: Xây dựng tuyến đường nội bộ với chiều dài 400m, bề rộng 12m. Hệ thống mương thoát nước dọc hai tuyến đường và các hạng mục công trình khác.

- Hồ xử lý nước thải: diện tích khoảng 900 m<sup>2</sup> và 02 mương dẫn về khu xử lý nước thải

- Cấp điện: xây dựng mới 01 trạm biến áp 100 KVA- 35/0,4 Kv phía tây khu vực quy hoạch.

- Điện chiếu sáng: Xây dựng hệ thống chiếu sáng bố trí dọc tuyến đường ngoài khu vực và trong khu vực tổng chiều dài 2,0km.

4. Nhóm dự án: dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: 14.608 triệu đồng (mười bốn tỷ, sáu năm lẻ tám triệu đồng).  
(Trong đó, chi phí đền bù GPMB: 750 triệu đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn:

Ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư không quá 7,1 tỷ đồng (bao gồm 5 tỷ đồng hỗ trợ xây dựng đường giao thông nội bộ CCN; 2,1 tỷ đồng hỗ trợ xây dựng hệ thống xử lý nước thải) theo quy định tại Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Ngân sách huyện Đô Lương bố trí phần còn lại.

7. Địa điểm thực hiện: xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

8. Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023.

9. Tiến độ thực hiện dự án: Không quá 03 năm từ ngày khởi công.

#### Phụ lục 4

**Chủ trương đầu tư Dự án Cầu Đồng Ruồng qua sông Biên Hòa và đường giao thông nông thôn liên xã Long Thành đi xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 13/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

1. Tên dự án đầu tư: Cầu Đồng Ruồng qua sông Biên Hòa và đường giao thông nông thôn liên xã Long Thành đi xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành.

2. Mục tiêu đầu tư dự án: Long Thành và Vĩnh Thành là hai xã nằm trong vùng chiêm trũng của huyện Yên Thành, hàng năm chịu nhiều thiệt hại do thiên tai, lũ lụt nặng nề, điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. Việc đầu tư xây dựng cầu Đồng Ruồng mới thay thế cầu cũ hiện đã hư hỏng, quy mô nhỏ hẹp và 02 tuyến đường giao thông liên xã Long Thành đi xã Vĩnh Thành hiện đã xuống cấp, có đoạn là đường đất chưa được đầu tư nhằm tạo điều kiện đi lại thuận lợi, an toàn cho nhân dân, đặc biệt là các em học sinh đi học, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, nâng cao đời sống nhân dân trong vùng hưởng lợi.

3. Quy mô đầu tư:

- Cầu Đồng Ruồng qua sông Biên Hòa:

+ Cầu vĩnh cửu bằng BTCT.

+ Tải trọng: HL93 (TCVN 11823:2017).

+ Bề rộng cầu:  $B = (7,0 + 2 \times 0,5) \text{ m} = 8,0 \text{ m}$ . Chiều dài cầu khoảng 75m.

+ Đường hai đầu cầu: Đường cấp VI đồng bằng (TCVN 4054-2005), nền đường rộng 6,5 m, mặt đường bê tông xi măng rộng 3,5 m, gia cố lề mỗi bên 1,0m bằng kết cấu như kết cấu mặt đường. Tổng chiều dài khoảng 300m.

- Tuyến đường số 1: Có chiều dài khoảng 0,85 km;

+ Điểm đầu giao với QL.48E tại Km197+980, thuộc xóm Văn Trai, đi qua trường Tiểu học, mâm non khu vực 2 (xã Long Thành); Điểm cuối tại đầu cầu 26, thuộc xóm Phan Long;

+ Tiêu chuẩn thiết kế: Đường giao thông cấp VI đồng bằng (TCVN 4054-2005), nền đường rộng 6,5 m, mặt đường bê tông xi măng rộng 3,5 m, gia cố lề mỗi bên 1,0m bằng kết cấu như kết cấu mặt đường. Công trình trên tuyến vĩnh cửu, tải trọng H30-XB80 (tận dụng các công trình thoát nước hiện tại trên tuyến nếu phù hợp nhằm tiết kiệm, giảm chi phí đầu tư).

- Tuyến đường số 2: Có chiều dài khoảng 1,4 km;

+ Điểm đầu tại xóm Bắc Sơn (tiếp giáp với đường bê tông xi măng hiện có), đi qua nhà thờ giáo xứ Quy Thuận; Điểm cuối tại xóm Điện Yên (tiếp giáp với đường Trung Long bằng bê tông xi măng hiện có);

+ Tiêu chuẩn thiết kế: Đường giao thông cấp VI đồng bằng (TCVN 4054-2005), nền đường rộng 6,5 m, mặt đường láng nhựa rộng 3,5 m, gia cố lề mỗi bên 1,0m bằng kết cấu như kết cấu mặt đường. Công trình trên tuyến vĩnh cửu, tải trọng H30-XB80.

4. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

5. Tổng mức đầu tư: 45.000 triệu đồng (Bốn mươi lăm tỷ đồng).

6. Nguồn vốn:

- Ngân sách tỉnh từ nguồn trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho tỉnh (vốn sự nghiệp), tối đa không quá 35.000 triệu đồng (dự kiến bố trí năm 2021: 13.000 triệu đồng, năm 2022: 12.000 triệu đồng; năm 2023: 10.000 triệu đồng);

- Ngân sách huyện Yên Thành bố trí để hoàn thành công trình: 10.000 triệu đồng.

7. Địa điểm và phạm vi đầu tư: Xã Long Thành và xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành.

8. Thời gian và tiến độ triển khai thực hiện đầu tư: Tối đa 3 năm kể từ ngày khởi công xây dựng, dự kiến 2021-2023.

9. Hình thức đầu tư: Nâng cấp cải tạo và xây dựng mới.

